

Một gái một nương  
Tầm rồi đầy nông (σ)  
Là vô số tiền  
Có duyên là thời gặp (σ) có duyên là thời gặp (σ)  
(Là) rằm rắp như hoa (tức là tầm nở đều rằm rắp  
như hoa)

Ả rồi nàng Ba  
(Là) ra bắt tầm  
Bổ tầm là nhật kén (σ)  
(Là) vèn vện chẳng sai  
Mượn thợ uơu thao (σ)<sup>(12)</sup>  
Một nông tầm là năm nông kén (σ)<sup>(13)</sup>  
Một nông tầm là năm nông kén (σ)  
Một nông kén là chfn(ấy) nén tơ  
(Hời σ ở lành là σ, ở dả hời σ ở lành là, σ)  
(Hời dả) kén chắc lôi rộng mỗi thao  
Nhuộc bằng kén óp, (là) lôi thao chớ chầy  
Quay guồng trai gái đổi thay  
Nhuộc bằng guồng nặng là chao tay chớ rời  
(Hời σ ở lành là σ, ở dả hời σ ở lành là σ)

---

(12) Thao: tơ (rủ thao, nón thúng quai thao).

(13) Một nông tầm là năm nông kén: Đây là nói một nông tầm nhỏ mới được 5 nông kén.

Chúa trai quay guồng nhọc thay  
 Nào là chúa gái (là) ra tay (σ) là đỡ chàng  
 (Hồi σ ở lành là σ, ở dā hồi σ ở lành là σ)  
 (Hồi dā) No lòng lại nhớ (mà) con trâu  
 Nhược bằng say rượu (là) thời âu (σ) đi cày  
 (Hồi σ ở lành là σ)  
 Kìa kẻ yếu chân lại mềm tay  
 Ăn (σ) phải cơm tẻ (là) thời hay (σ) miết ngời  
 Hồi σ ở lành là σ, ở dā hồi σ ở lành là σ  
 Hồi dā (...) Mùa xuân đầu năm tháng ba  
 Mẹ già hòa <sup>(14)</sup> cấy (σ)  
 Kén lấy hai hòa tốt sinh <sup>(15)</sup>  
 (Là) thiên lôi (sấm động) ngày ấy thanh minh là  
 mạ tốt  
 Cấy ra (là) thì tốt (σ)  
 (Là) chẳng một ruộng sâu  
 Sâu cạn như nhau (là) khắp đồng  
 Học phép Thần Nông canh chũng (trồng trọt)  
 Ruộng (σ) trũng cấy thưa  
 (Ấy là) lúa dā phải mưa xanh là rờ rỡ

---

(14) Hòa: tiếng cổ có nghĩa là đều (hòa khắp mọi nơi = đều khắp mọi nơi).

(15) Kén lấy hai hòa tốt sinh: kén lấy 2 giống lúa tốt.

Chĩa vè là lúa giỗ (σ)  
Chia vè là lúa giỗ (σ)  
Là hòa (σ) khắp mọi nơi  
Ngày nắng đêm sương, lúa lại phơi màu  
Vàng mây là lúa gié (σ)  
Vàng mây là lúa gié (σ)  
(Là) giẻ mạ nếp giang  
Lúa thông đống cao(σ)  
Lúa dā (σ) có chõ  
Vàng mây là giẻ toát (σ)  
Vàng mây là giẻ toát (σ)  
(Là) bát ngát như hoa  
Ấy là lúa sớm ta (σ) có hành dùm (ăn dùm)  
Dọn dọn đem để vừa xong  
Mùa đông dā đến  
Lúa khắp (σ) đồng dā chín  
Chín dā nhiều thay (σ)  
(Là) lấy (σ) lúa (tức gặt lúa) thời phải xem ngày  
Xem được hôm nay là ngày lành  
Thìn ty thanh minh là thuận hòa  
Xem được hôm nay là ngày lành  
(Hồi dā) Anh đi hầu xá (chớ) lo hơn thiệt (σ)  
Thiếp ở nhà giữ việc làm ăn (σ)  
Từ ngày vải cái (vải con cú) dệt khăn

(Là) mắc cửi hồi văn <sup>(16)</sup> (σ) dây mảnh <sup>(17)</sup>

Hầu xđ lo ruộm lá rêu xanh

(Là) muốn đẹp lòng anh chiều nàng

Chân loan là gổ cửi chân loan <sup>(18)</sup>

Anh đi đường xa xứ Bắc (σ)

Thiếp ở nhà mắc cửi hồi văn (σ)

Từ ngày cửi cái dệt khăn

(Là) mắc cửi hồi văn (σ) áo chàng

Muốn đẹp lòng anh (σ) chiều nàng

Chân loan là gổ cửi chân loan

Anh đi đường xa kiếm chốn (σ)

Thiếp ở nhà luống những tương tư

(Là) gia cư (ở nhà) tương tư

(Là) tương tư chín đoạn

Một đoạn cũng mắc

Hai đoạn cũng đưa (lên là lên)

(Là) mắc cửi (σ) tương tư [múa và vỗ tay]

(Là) vải lụa dùng thua lại đưa go díp

Lấy go thời cho phải díp

---

(16) Mắc cửi hồi văn: Lấy ở câu “chức cửi hồi văn” của truyện Tở Huệ, đời Đường Trung Quốc dệt gấm thêu bài văn để xin vua cho chồng đang đi lính thú nơi xa được về.

(17) Giấy mảnh: dây nhỏ, giây mảnh.

(18) Chân loan: có lẽ là chân con chim trên dây khung cửi.

Chớ có mắc đôi mắc chùng  
 Mới rẩy lên khung (lê là, lê lết)  
 (Là) mắc củi (σ) tương tư  
 (Là) dạ củi (lòng khung củi) tương tư  
 Tương tư (σ) chín đoạn  
 (Là) một đoạn cũng mắc (σ) củi tương tư [múa  
 và vỗ tay]  
 Thêu gấm mà xem lậu tấu (?) mới rẩy lên khung  
 Nhưng (là lê lết) là mắc củi tương tư  
 (Là) dạ củi tương tư  
 (Là) tương tư chín đoạn  
 Một đoạn cũng mắc  
 (Là) hai đoạn cũng đưa (lê là lê lết)  
 (Là) mắc củi tương tư [múa và vỗ tay]  
 (Hồi dâ) lại xem kim, chỉ, thước kéo (σ)  
 Phận gái ai khéo thời may (σ)  
 Hai tà cánh phượng như bay  
 (Là) ngoạt (σ) thùa cửa tay (σ) cho đều  
 Hẹp hời chàng đan áo lụa lòng trai (lụa hơi  
 phớt hồng)  
 Hẹp hời cánh kếp có tiếng chày (?)  
 Đôi chân lê quanh thành hoa hiên  
 Người nhuộm làm sao ?  
 Nhuộm bằng nhị đào (màu vàng)

Tốt sắc với thủy giang <sup>(19)</sup> là tốt mùi  
Rầm rầm bên tai hát là thơ thơ (σ)  
Bên kia hát là một mớ sông hương (?)  
Là có yến là cả cặp ả giang nam <sup>(20)</sup>  
Ả ấy có liệu thương (σ) cùng chồng  
Dặm liễu ra ngoài rầm rắp (σ) tao khang <sup>(21)</sup>  
Nước mắt mới nhỏ sa là ruồi ruội  
Chú bác gần xa vãn thư là mới ra (σ) bút làm  
Làm lên đồng tự nhị đạo <sup>(22)</sup>  
May quần tao, áo tao là chia nhau (σ) cho đều  
Khó khăn lấy dâu làm giàu  
Của thiếp vốn làm chân tay  
Áo sao là áo may (σ) cho chàng  
Nàng là con gái mặc áo trái nâu (quả nâu)  
Rày là nàng đi dâu ta (σ) là ra đứng ngoài (?)

---

(19) Thủy giang là nước sông, tức màu xanh, hợp hai màu này thành màu hoa lý.

(20) Cả giang nam : có lẽ lấy ở câu thơ “Bắc tái vân trường, cô nhận ảnh. Giang nam sấu tận, lão nga mi” (Bóng nhận lẻ loi, bay ở chỗ mây dài trên ái bắc. Người con gái ở bờ nam sông buồn rầu đến già bạc cả lông mày, vì chồng đi xa đánh giặc).

(21) Tao khang : tắm, cảm, ý nói về vợ cả.

(22) Câu này nghĩa là cùng một thứ chữ của một người viết ra 2 bản.

## MÚA CHÈO

[Hai tay vòng để dựng ngón vào ngực, tay phải đưa vòng qua đầu, đưa cả 2 tay giang ra, múa lật 2 bàn tay 3 nhất, quay lưng múa 3 nhất, lại quay lại múa 3 nhất]

*Ta hồ là vậy ta mở lên ta (ơ) ta hồ*

*Mang tiếng lành con gái hay hay*

*Hay ngâm, hay nga, hay múa, hay hát*

*Bước đến nhà nuôi (?) liền giá thú (lấy chồng)*

*Là khiến sao hòa dung, nàng là vợ cả*

*Chẳng cho lấy nữa, phận anh thì đặt trả anh*

*Phận tôi một chiếc thuyền quan ngang dọc mang  
lên mà chèo*

*Đến đất Gia Lâm là đất chợ Thâm (thuộc tỉnh  
Hà Bắc) (lên là lên)*

*Mỹ nữ đào hoa (đẹp như hoa đào) phải ra đi  
phát đàn*

*Đến (lê là) ra mịch địa (đất tỉnh mịch)*

*Học đến bần khuya thời mới tắt đèn*

## MÃI THẦN

[Điệu này cách điệu hóa việc đi tắm. Tất cả con gái ngồi xuống thành 2 hàng, ngoảnh mặt vào nhau mà hát, từ câu “một mình xuống giang biên...” rồi đến đoạn 1. Hát hết đoạn 1 lại hát từ đầu. Riêng 2 cô gái đứng thứ

nhì của mỗi hàng ra đứng ở giữa, mắt nhìn thẳng, khuỳnh 2 tay, khuỷu tay người nọ tựa sát khuỷu tay người kia, không hát chỉ tự lún dần dần tí một như người chìm mình xuống nước.

Bao giờ 2 cô này đứng lún xuống hết mức, mọi người mới hát đoạn 2. Rồi 2 cô bắt đầu đứng dần lên]

Một mình xuống tám giang biên là lom thóm (23). Có một chiếc thuyền sóng ba là sóng gồm gợn, tới má hải (mé bể, giáp bể) khôn tìm, đến bến giang biên là Mãi Thần [hai người đứng bắt đầu xuống dần]

**Đoạn 1 :**

*Hỡi mày là ai ?*

*Tôi là Mãi Thần*

*Một mình kinh sử*

*Thường đọc sớ, ca*

*Cửa nhà khá thay*

*Nàng ba khá thay*

*Sự này cùng anh*

*Đứng lại hời hời*

*Hỡi mày là ai ?*

*Tôi là Mãi Thần*

*Tôi ở nước Hiến, họ nhà Chu (ơ)*

---

(23) Có có nói lom thóm, có nghĩa là thêm thêm một mình.





*Tên là Mãi Thần*

*Hái củi bán rao*

*Học hết chín đụn lều cao*

*Thiếp giá (?) lều cao là Mãi Thần*

*Chu Mãi Thần (hời ơ) là Mãi Thần*

**Đoạn 2 :**

*Gác mái đông cùng là mái tây*

*Cao bằng cùng là măn tịch <sup>(24)</sup>*

*Mở khoa này lành con gái thay (những là hời hời)*

*Chú Mãi Thần (hời ơ) là Mãi Thần*

*Hời mày là ai ?* [Lại hát đoạn 1, quanh đi quanh lại, bao giờ hai người đứng thẳng coi như tằm xong mới hát tiếp]

Đầu đội hoa thông (một kiểu mũ) [Hai người này tay phải đưa vòng qua đầu, người quay một vòng rồi theo câu hát mà múa mà vái] tay thác cửa rồng <sup>(25)</sup> hòa về trong nhậm 4 huyện nước ta là Mãi Thần.

## **ĐẨY XE**

[Hai hàng đứng ngoảnh mặt vào nhau, hai người đi đầu cầm mỗi người một cái trống con có chuôi cầm,

---

(24) Cao bằng măn tịch : Bạn giỏi giang ngồi đây chiếu.

(25) Tay thác cửa rồng : ký thác vào nhà vua.

mỗi hàng có 5 lá cờ đuôi nheo chia khoảng ra, còn thì quạt, xong cùng quay mình đứng thẳng trông lên. Lúc hát thì lúng liếng người đi một tí, xòe quạt che miệng]

(Là) đẩy (ơ) xe đẩy xe

(Là) ngồi nghe nhạc đoạn

(Là) thuyền lan chèo quế

(Là) chúc thái <sup>(26)</sup> ngày xưa

(Ấy) chàng ôi dâ) Thiếp đẩy xe về

Đẩy xe, đẩy xe

(Là) ngồi nghe nhạc đoạn

(Là) thuyền lan chèo quế

(Là) chèo ghé một bên

(Là) chèo lên mũi hộ

(Là) mũi hộ lai láng

(Ấy) chàng (ôi dâ) thiếp đẩy (ơ) xe về

Đẩy xe, đẩy xe

(Là) đẩy xe về

Ta (là) ta xá ra về

(Là) về đến quê cũ

(Là) sang đến bên Ngô (đất của nhà Tống)

Bên ta đánh đã được giặc

---

(26) Chúc thái : có lẽ là đọc bài chúc.

*Đẹp dā được giặc*  
*Đánh dā lai hàng*  
*(Là) anh đẩy (ơ) thuyền về*  
*Bách chiến bách thắng*  
*Nghe tiếng lai nạp <sup>(27)</sup>*  
*Ấy là quân dō*  
*Trùng trùng điệp điệp*  
*Nghe tiếng lai nạp*  
*Ấy là quân chây*

## CHẤY QUÂN

[Hai người đứng hàng đầu đánh trống đôi, 3 hồi 3 tiếng rồi cứ 1 tiếng + 3 tiếng, đồng thời đi điệu 2 toán quân xuống, lại đi điệu lên 3 vòng, đánh một hồi ngắn, rồi bỏ trống, cờ ra cùng hát]

*Dạ dạ*  
*Hồi quân là hồi quân ta (là) dā về*  
*Đánh dā được giặc*  
*Đánh dā lai hàng*  
*Là anh đẩy (ơ) xe về*  
*Da dā dām dài*  
*Ta xá bầy quân*

---

(27) Lai nạp : lại nộp, nhưng đây có lẽ là hiệu lệnh của quân đội.

*Đánh chơi trận này*

*Hồi quân là hồi quân ta đã về*

[Đổi giọng] *Đẩy thuyền ta xá chèo thuyền*

*Năm ba mái xem thuyền ấy nhẹ chãng ?*

*Sào kia chặt đất khăng khăng*

*Ta xá giở dầm, giở lầy sào lên*

*(Hờ vậy, dô vậy, ấy dô là)*

### **MÁI HỒ I (còn gọi là mái hò ông)**

[Hát 2 lớp : lớp con gái lớn hát trước, theo các câu trong bài hát. Lớp con gái nhỏ hát sau chỉ có 2 câu nhất định, sau câu 6 của lớp con gái lớn hát thì tiếp : khoan khoan ta xá hồ khoan; sau câu 8 thì tiếp : hồ vậy, dô vậy, dô là]

*(Là) cất quân đi đánh Chiêm Thành (khoan khoan ta xá hồ khoan)*

*Bắt được tướng nó giao binh khải hoàn, (hồ vậy, dô vậy, dô là)*

*(Là) bắt chèo da dạ ấy hồ khoan (hồ vậy, dô vậy, dô là)*

*Bể đông thẳng tới vừa ban nửa ngày (hồ vậy, dô vậy, dô là)*

*(Là) tướng quân ấy náy (ấy) sầu tây (sầu riêng) (hồ vậy, dô vậy, dô là)*

Quy lạy triềng bầy (trình bầy) trước mặt tướng  
quân (hồ vậy, dô vậy, dô là)

Tôi là con nhà (ấy) khó khăn (hồ vậy, dô vậy,  
dô là)

Cửa nhà đơn chiếc nhiều phần khá thương  
(hồ vậy, dô vậy, dô là)

(Là) vợ con chưa có (ấy) cây nường (hồ vậy,  
dô vậy, dô là)

Hôm mai buồn bực những thương là gì (hồ vậy,  
dô vậy, dô là)

(Là) cả lòng tôi dám (ấy) cây nường (hồ vậy, dô  
vậy, dô là)

Hôm mai buồn bực những thương là gì (hồ vậy,  
dô vậy, dô là)

(Là) cả lòng tôi dám (ấy) xin về (hồ vậy, dô vậy,  
dô là)

Thăm xem lão mẫu (mẹ già) tôi thì lại ra (hồ vậy,  
dô vậy, dô là)

(Là) việc quan chẳng dám (ấy) để qua (hồ vậy,  
dô vậy, dô là)

Trước là tội va, sau là luống công (phí công, hoài  
công) (hồ vậy, dô vậy, dô là)

(Là) ép nàng lấy đũa (ấy) nguyên hung (?) (hồ  
vậy, dô vậy, dô là)

Cây lạ giàu có nhòn <sup>(28)</sup> trong họ hàng (hồ vây, dô vây, dô là)

(Là) chông ta cách trở (ấy) xa đường

Nguyên hung ép cưới lấy nàng Ngọc Hoa (hồ vây, dô vây, dô là)

Ngọc Hoa nết ở thực thà (hồ vây, dô vây, dô là)

Liệu mình chẳng xứng cho ta kết duyên (hồ vây, dô vây, dô là)

Con gái thờ chông (ấy) chính chuyên (hồ vây, dô vây, dô là)

Đêm ngày chẳng rầy chẳng quên ngãi (nghĩa) chông (hồ vây, dô vây, dô là)

Vừa được nửa tháng (ấy) làm xong (hồ vây, dô vây, dô là)

Chẳng hay đêm ấy có lòng (ấy) làm sao ? (hồ vây, dô vây, dô là)

Nửa đêm thức nhấc (ấy) sao sao (hồ vây, dô vây, dô là)

Ngọc Hoa thoát biến thương sao thương này (hồ vây, dô vây, dô là)

[Xuống giọng] Mừng vua, mừng chúa (hồi dả, hồi dạ)

Tối lúa, tối tầm (hồi dả, hồi dạ)

---

(28) Nhòn : Khinh nhòn, coi thường, coi rẻ.

(Là) đông tây, nam bắc lai đình <sup>(30)</sup> (hồ vậy, dô vậy, dô là)

Đẹp đâu lấy dấy tâm tình mặc ai (hồ vậy, dô vậy, dô là)

(Là) anh hay một gái đường ngoài (hồ vậy, dô vậy, dô là)

Lấy về yêu dấu hôm mai mừng lòng (hồ vậy, dô vậy, dô là)

(Là) đi về thời một thanh đồng <sup>(31)</sup> (hồ vậy, dô vậy, dô là)

Có kẻ đi cùng dò quán (ấy) sớm trưa (hồ vậy, dô vậy, dô là)

(Là) xăm xăm bước tới dò mơ (hồ vậy, dô vậy, dô là)

Thất dấy quần áo ta dơ quần là (hồ vậy, dô vậy, dô là)

(Là) chồng ta lấy vợ Tràng An (kinh dô) (hồ vậy, dô vậy, dô là)

Ta chẳng già là, ắt nó cười ta (hồ vậy, dô vậy, dô là)

(Là) xăm xăm bước chân vào nhà (hồ vậy, dô vậy, dô là)

Kẻ trình mọi nỗi, kẻ ra trình bày (hồ vậy, dô vậy, dô là)

---

(30) Thanh đồng : Trẻ con hầu hạ.

(31) Lai đình : Có lẽ là chỗ tụ tập do nhà vua định.



(Là) anh đã có vợ khi nay (hồ vậy, dô vậy, dô là)  
Nào của bấy chầy anh phá Giang Đông <sup>(32)</sup> (hồ  
vậy, dô vậy, dô là)

(Là) sao anh chẳng chia tôi cùng ? (hồ vậy, dô  
vậy, dô là)

Nào vóc đại đồng, nào gấm thêu hoa ? (hồ vậy, dô  
vậy, dô là)

(Là) nào châu anh phá Giang Nam (hồ vậy, dô  
vậy, dô là)

Nào bùa thỉnh nghiệm (bùa yêu) nào ca nàng hầu  
(hồ vậy, dô vậy, dô là)

(Là) nào nón Dâu Khám <sup>(33)</sup> để đâu (hồ vậy, dô  
vậy, dô là)

Nào kim Chợ Cầu, nào chỉ Phất Lôi (hồ vậy, dô  
vậy, dô là)

(Là) sao anh chẳng chia phận tôi ? (hồ vậy, dô  
vậy, dô là)

Giỡ chạp cùng người tôi hồ cậy ai ? (hồ vậy, dô  
vậy, dô là)

(Là) anh hay một gái đường ngoài (hồ vậy, dô  
vậy, dô là)

---

(32) Giang Đông, Giang Nam là hai tỉnh của Trung Quốc, có thể là 2 địa điểm bắc, nam của một con sông.

(33) Những nơi làm nghề thủ công nổi tiếng ở tỉnh Hà Bắc bấy giờ.

Nào, anh có nhớ đến tôi là gì (hồ vậy, dô vậy, dô là)

Chả nói ra kẻ (ấy) ngu si (hồ vậy, dô vậy, dô là)

Nói ra kẻ thế (người đời) người chê, người cười (hồ vậy, dô vậy, dô là)

(Là) sắm nem đem gửi mẹ già (hồ vậy, dô vậy, dô là)

Tôm khô mắm ngấu đi ra cùng chõng (hồ vậy, dô vậy, dô là)

(Là) tóc thì vừa đến ngang lưng (hồ vậy, dô vậy, dô là)

Đi ra cùng chõng sắm kéo cùng dao (hồ vậy, dô vậy, dô là)

[Xuống giọng] Nàng Ba tốt sao (hồi dả, hồi dạ)

Cho ta phải lòng (hồi dả hồi dạ)

### MÁI HÒ III

[Xòe quạt, quay người nhìn thẳng lên bàn thờ và hát 2 lớp như mái hò I và II, Duy lớp 2 chỉ hát có một câu : “Ồ hồ dạ vậy mới là lên trở về”]

(Là) ngồi buồn luận sự cương thường (Ồ hồ dạ vậy mới là lên trở về)

Phu thê huynh đệ một giường kể ra (Ồ hồ dạ vậy mới là lên trở về)

(Là) cho hay sự thế (ấy) gian ta (Ơ hồ dạ vậy mới là lên trở về)

Giàu sang một đạo nghĩa là nhân luân <sup>(34)</sup> (Ơ hồ dạ vậy mới là lên trở về)

(Là) chữ rằng vật hữu tam thân <sup>(35)</sup> (Ơ hồ dạ vậy mới là lên trở về)

Nhân hữu tam đẳng lời răn thánh hiền (Ơ hồ dạ vậy mới là lên trở về)

(Là) lời lành giữ lấy thiên niên (nghìn năm) (Ơ hồ dạ vậy mới là lên trở về)

Chép ra cho thế gian truyền (ấy) dăm chiêu (Ơ hồ dạ vậy mới là lên trở về)

(Là) bầu bạn thời dẫu, thời yêu (Ơ hồ dạ vậy mới là lên trở về)

Anh em ai xót (thương xót) mày chau, dạ phiền (Ơ hồ dạ vậy mới là lên trở về)

(Là) tuy rằng ngành ngọn (ấy) dưới trên (Ơ hồ dạ vậy mới là lên trở về)

Cùng thì một cội sinh nên trăm cành (Ơ hồ dạ vậy mới là lên trở về)

---

(34) Lấy ý ở câu tục ngữ “giàu về bạn, sang về vợ”.

(35) Vật hữu tam thân, nhân hữu tam đẳng: “người ba đẳng, của ba loài”

(Là) em thì dốc đạo (ấy) thờ anh (Ơ hồ dạ vậy mới là lên trở về)

Anh thì nghi anh thì nghi nổi tâm tình yêu em (Ơ hồ dạ vậy mới là lên trở về)

(Là) vợ chồng là đạo (ấy) nghĩa bên (Ơ hồ dạ vậy mới là lên trở về)

Cùng nhau kết tóc nhân duyên đủ đời (Ơ hồ dạ vậy mới là lên trở về)

(Là) nắng mưa thì đã có trời (Ơ hồ dạ vậy mới là lên trở về)

Đâu lành ta xá ra chơi một ngày (Ơ hồ dạ vậy mới là lên trở về)

(Là) vợ chồng chớ ở lòng tây (lòng riêng) (Ơ hồ dạ vậy mới là lên trở về)

Thuận hòa đôi chữ đêm ngày chẳng sai (Ơ hồ dạ vậy mới là lên trở về)

(Là) mặc dầu anh tới (ấy) em lui (Ơ hồ dạ vậy mới là lên trở về)

Phải phép đứng người nhân thế đệ huynh <sup>(36)</sup> (Ơ hồ dạ vậy mới là lên trở về)

(Là) làm trai dạy vợ (ấy) cho hay (Ơ hồ dạ vậy mới là lên trở về)

---

(36) Nhân thế đệ huynh : Anh em ở đời

*Dạy thuở mới cưới liền tay mang về (Ơ hồ dạ vậy mới là lên trở về)*

*(Là) trượng phu là chí (ấy) nam nhi (Ơ hồ dạ vậy mới là lên trở về)*

*Dục trị kỳ quốc, tiên tề kỳ gia <sup>(37)</sup> (Ơ hồ dạ vậy mới là lên trở về)*

*(Là) làm trai chủ trị (ấy) một nhà (Ơ hồ dạ vậy mới là lên trở về)*

*Lấy chữ thuận hòa mà dấn (ấy) thê nhi <sup>(38)</sup> (Ơ hồ dạ vậy mới là lên trở về)*

*(Là) học đòi đấng thánh hiền xưa (Ơ hồ dạ vậy mới là lên trở về)*

*Tề gia trị quốc, thê nhi sắt cầm <sup>(39)</sup> (Ơ hồ dạ vậy mới là lên trở về)*

*(Là) vợ khôn ta được mừng thầm (Ơ hồ dạ vậy mới là lên trở về)*

*Nẻo đi nghìn dặm ăn nằm mới yên (Ơ hồ dạ vậy mới là lên trở về)*

*(Là) trong nhà có vợ (ấy) chẳng hiền (Ơ hồ dạ vậy mới là lên trở về)*

---

(37) Câu này ý nói : Muốn trị được nước trước hết phải thu xếp được nhà.

(38) Dấn thê nhi : răn vợ con.

(39) Sắt cầm : Đàn sắt, đàn cầm rung hòa nhau rất êm dịu và hay. Ở đây ý nói vợ chồng ăn ở hòa thuận.

Bước ra khỏi cửa lòng phiến đình ninh (Ơ hồ dạ  
vậy mới là lên trở về)

(Là) có người nên tiếng nên danh (Ơ hồ dạ vậy  
mới là lên trở về)

Giàu sang về vợ người ta tôn nhường (Ơ hồ dạ  
vậy mới là lên trở về)

(Là) các quan có thư (ấy) nhắn ra (Ơ hồ dạ vậy  
mới là lên trở về)

Thử xem lòng vợ ở nhà thực trắng (Ơ hồ dạ vậy  
mới là lên trở về)

(Là) hay là ra lòng (ấy) gió trắng (Ơ hồ dạ vậy  
mới là lên trở về)

Bữa no bữa đói khăng khăng dạo bền (Ơ hồ dạ  
vậy mới là lên trở về)

(Là) gửi thư tôi lại (ấy) dặn khuyên (Ơ hồ dạ vậy  
mới là lên trở về)

Đem về cho tới nhà min <sup>(40)</sup> cho dành (Ơ hồ dạ  
vậy mới là lên trở về)

(Là) gửi thư tôi lại (ấy) dặn anh (Ơ hồ dạ vậy  
mới là lên trở về)

Sức khỏe yên lành phận là phận an (Ơ hồ dạ vậy  
mới là lên trở về)

---

(40) Nhà min : nhà tớ, nhà tao “Thôi đã cướp sống chồng min  
đi rồi (Truyện Kiều).

(Là) từ ngày anh đi việc quan (Ơ hồ dạ vậy mới là lên trở về)

Những lo đánh giặc nước non nhường nào (Ơ hồ dạ vậy mới là lên trở về)

(Là) mong chông như cá (ấy) mong sao (Ơ hồ dạ vậy mới là lên trở về)

Rày trông mai đợi kém phai má hồng (Ơ hồ dạ vậy mới là lên trở về)

(Là) anh đi mưa nắng dãi dầu (Ơ hồ dạ vậy mới là lên trở về)

Con bāo con bùng ai sửa cho anh (Ơ hồ dạ vậy mới là lên trở về)

(Là) nàng sấm ngựa tía, dù xanh (Ơ hồ dạ vậy mới là lên trở về)

Cho anh đánh giặc hành trình thuở rày (Ơ hồ dạ vậy mới là lên trở về)

(Là) chây lên Cao Bằng (ấy) khi nay (Ơ hồ dạ vậy mới là lên trở về)

Những khi đánh giặc, thuở rày cho vua (Ơ hồ dạ vậy mới là lên trở về)

Một là sấm mǎm (ấy) cho chua (Ơ hồ dạ vậy mới là lên trở về)

Hai là tiền gạo chǎ thua chút nào (Ơ hồ dạ vậy mới là lên trở về)

(Là) anh đi tôi may (ấy) mũ đào (Ơ hồ dạ vậy mới là lên trở về)

Trong thời lột sợi <sup>(41)</sup> ngoài đào tốt thay (Ơ hồ dạ  
vậy mới là lên trở về)

(Là) phiên chợ mua vải (ấy) cho dày (Ơ hồ dạ  
vậy mới là lên trở về)

Kén lấy thợ kéo mà may áo mền <sup>(42)</sup> (Ơ hồ dạ vậy  
mới là lên trở về)

(Là) móng chân khuyết nửa đồng tiền (Ơ hồ dạ  
vậy mới là lên trở về)

Móng tay mở sẽ chu viên bòn hòn (Ơ hồ dạ vậy  
mới là lên trở về)

[Xuống giọng] Nàng lành con gái đứng lại triềng  
anh (hối dã hồi dạ)

### CHÈO QUỖ (còn gọi là chèo thuyền)

Đứng đã ngay riu quỳ [Vái một cái rồi quỳ một  
chân, một chân để gập như chữ ngũ, hai tay gập vào  
ngực, hai bàn tay chụm lại để đầu ngón vào ngực]  
Chờ thuyền ngư phủ (người đánh cá) ta sẽ đi

*Đẹp 3 mái chèo sóng lên mũi hộ là vạn tuế*

*Là ta xá bơi đi (là ô hồ la hồ vậy, nê nê na na sẽ)*

---

(41) Sợi : Một thứ tơ lụa kém vóc nhiều, dệt nóng chữ nhân  
dùng để lột áo làm khổ (khổ sợi).

(42) Áo mền : áo 3 lần vải



[Hàng bên phải vươn cánh tay phải ra ngoài, hàng bên trái vươn cánh tay trái ra ngoài, đưa cánh tay lên trước bàn tay để cong vắt lên rồi kéo về đằng sau. Bàn tay bẻ ngửa ra, chân gập kiềng lên một tí rồi lại để xuống, động tác như chèo thuyền]

*Một mừng vua quan vạn tuế. Hai mừng hoàng đế thánh thọ (là ô) vô cương (là ô, hồ la, hồ vậy, là ô, hồ la, hồ vậy, nê nê na na sê)*

[Gập cánh tay vươn vào ngực, để bàn tay chống ngón vào ngực. Cả 2 bàn tay sê bẻ lên, bẻ xuống, hể hát đến “mừng” thì cánh tay lại vươn ra và múa như đã nói; hát đến “nê nê na na sê” thì tay lại co vào ngực]

*Ba mừng sinh hoàng tử lương (tốt, đẹp)*

*Các các công chúa tuổi được (là ô) trường sinh*

*Các các công chúa tuổi được (là ô) trường sinh*

*(Là ô hồ la hồ vậy, là ô hồ la hồ vậy, nê nê na na sê)*

*Bốn mừng thái hậu đế kinh*

*Tôi đã đội đức thánh minh (là ô) trong triều*

*Tôi đã đội đức thánh minh (là ô) trong triều*

*(Là ô hồ la hồ vậy, là ô hồ la hồ vậy, nê nê na na sê)*

*Năm mừng vũ thuận phong điều (muu thuận gió hòa)*

*An cư lạc nghiệp đế Nghiêu (là ô) thuận hòa<sup>(43)</sup>*

---

(43) An cư lạc nghiệp đế Nghiêu : Ăn ở yên ổn, làm lụng vui vẻ

An cư lạc nghiệp đế Nghiêu (là ô) thuận hòa  
(Là ô hồ la hồ vậy, là ô hồ la hồ vậy, nê nê na na sê)  
Sáu mừng sướng thái bình an  
Vua quan vạn tuế, xā ta (là ô) sang giàu  
Vua quan vạn tuế, xā ta (là ô) sang giàu  
(Là ô hồ la hồ vậy, là ô hồ la hồ vậy, nê nê na na sê)  
Bảy mừng làng được sống lâu  
Làm ruộng tốt lúa, hái dâu (là ô) chăn tằm  
Làm ruộng tốt lúa, hái dâu (là ô) chăn tằm  
(Là ô hồ la hồ vậy, là ô hồ la hồ vậy, nê nê na na sê)

## PHONG PHÁO

[Hai hàng con gái đứng ngoảnh mặt vào nhau, tay phải cầm quạt đập vào tay trái làm dịp để hát, bà trùm gõ xênh đứng giữa, mặt nhìn thẳng lên bàn thờ]

Nín lặng nghe tôi phong pháo

Ở trên đã có

Tam giáo Thích ca<sup>(44)</sup>

Ở dưới đã có

Hương hoa của hiến

Ấy rước vua đến

Giáo phái đại hành

---

(44) Tam giáo (ba đạo) : Phật giáo, Khổng giáo, Lão giáo.

Pháo nổ liên thanh  
Thờ vua phải lễ  
Ấy pháo tôi kể  
Là họ pháo nay  
Ấy đông phương này  
Là giáp ất mộc  
Đất cho lồng lộc  
Nó liền thành than  
Ấy diêm cùng sinh  
Tôi nghiên làm một  
Ấy giấy nào tốt  
Thanh thành non cao  
Ấy cuốn lãn vào nên pháo  
(Là giông giông giông  
Cái giông tầm tập)  
Để hòa gia đạo  
Khắp cả thứ dân  
Ấy pháo tôi trừ  
Khen thần (hung thần) ác sát  
Ấy bụt Bồ Tát  
Tả tà hữu dư<sup>(45)</sup>  
Ấy pháo tôi trừ

---

(45) Tả tà hữu dư : thừa sức đánh đuổi gian tà.

Vô vị thượng hạ <sup>(46)</sup>  
Ấy pháo tôi trừ  
Tả hữu láng láng  
Ấy pháo tôi trừ  
Đã ứng mọi đứa  
Ấy pháo tôi trừ  
Khách khứa khem thần  
Ấy rước vua lên  
Ngồi trên bảo thái (ngôi báu)  
Ấy rước vua lại  
Đạo cảnh non tiên  
Mừng làng, mừng nước  
Bình yên sức khỏe  
Dù già, dù trẻ  
Phú quý vinh hoa  
Ấy pháo nổ ra  
Nghe tôi phong pháo  
Phong pháo  
(Là giông giông giông  
Cái giông tâm tập  
Giông tâm giông tập

---

(46) Vô vị thượng hạ : không kể trên dưới.

Cái tập tầm giông)  
Nín lạng nghe tôi phong pháo  
Kim tuyến (chỉ vàng) là áo  
Bạch chỉ (giấy trắng) ở trong  
Cuốn cho trùng trùng điệp điệp  
Ấy là pháo  
Vây mới biết :  
Pháo đại, pháo trung  
No lòng diêm sinh  
Nó mới hờ nổ  
Ấy cuốn cho chặt  
Kèo nó nổ ra  
Mùng nay xā ta dā an  
Hai bên rờ rờ  
Ấy pháo tôi nổ  
Chúc Nữ, Ngưu Lang  
Bà nào là bà chẳng hay  
Giờ lại đứng đây  
Nghe tôi phong pháo  
Phong pháo  
(Là giông giông giông  
Cái giông tầm tập

Giông tầm giông tập  
Cái tập tầm giông)  
Nín lặng nghe tôi phong pháo  
Ấy mới biết phải lẽ chăng?!  
Hòa khí vua trên thượng đế  
Pháo nổ liền tan  
Đình đám liên hoan  
Tôi liền lên pháo  
Vậy mới biết :  
Phải tiết tháng 2 mừng 5  
Vậy pháo tôi nổ  
Trừ tà dẹp quỷ liền ma  
Vậy pháo tôi nổ  
Vua quan thóc lúa thải ra (thừa ra)  
Vậy pháo tôi nổ  
Trẻ già hung thịnh cùng là  
Nín lặng mà nghe tôi  
Một lời phong pháo  
Phong pháo  
(Là giông giông giông  
Cái giông tầm tập  
Giông tầm giông tập  
Cái tập tầm giông)

(Là) thứ nhất tôi phong đại vương  
Biển hóa chư Phật mười phương chư thần  
(Là) miếu thờ đây đến nghìn năm  
Vì chúng con họ xa gần bình an  
(Là) tiếng đồn đây khắp vua quan  
Sắc mừng thượng đế vua quan rước về  
(Là) thứ nhất tôi phong hoàng đế  
Lưu truyền quốc thế bền lâu  
(Là) giàu lòng (tùy lòng) buôn trâu thả ngựa  
Cõi Nam vô sự thung dung  
Đích tài thượng tướng anh hùng  
(Là) giữ được ở trong phủ đường  
Ấy xá nổ ra  
Nghe tôi phong pháo  
Phong pháo  
(Là) giông giông giông  
Cái giông tầm tập  
Giông tầm giông tập  
Cái tập tầm giông)

## PHONG ỔNG

[Vấn đưng và đập quạt như phong pháo]

Nín lặng nghe tôi phong ống  
Là đức chúa ông

Bắn dây tây đông  
Ran trời là tháng 2  
Mồng năm, giờ dần (4 - 6 giờ sáng)  
Chẳng ngờ đức chúa  
Lại gặp xứ Thanh  
(Là) đi vào đóng đám dầy xanh (?)  
Ông bắn thừng thành giặc phá nổ tan  
(Là) rầy mừng xā ta dā an  
Bách quan ưng ước hai hàng tung hô  
(Là) xe xe ngựa ngựa, dù dù  
Mừng tuổi đức chúa muôn thu thọ tràng  
(Là) đức chúa lên ngự ngai vàng  
Bách quan văn võ hai hàng châu lên  
(Là) dā nên quân mạnh tướng bền  
Một mình địch nghìn vô số hà sa  
(Là) ống tôi đốt trong đám làng ta  
Sát quỷ trừ tà, tống khứ tha phương <sup>(47)</sup>  
(Là) ống tôi đốt giữa đám làng  
Ông mừng tiệc làng sức khỏe sống lâu  
Ấy xá giờ ra nghe tôi phong ống

---

(47) Tống khứ tha phương : đuổi đi phương khác.



*Phong ống*

*(Là giông giông giông*

*Cái giông tầm tập*

*Giông tầm giông tập*

*Cái tập tầm giông)*

*Nín lặng nghe tôi phong ống*

*Thánh triều lờng lộng*

*Lên ngự ngai vàng*

*Khắp hết dạ quang (thêm sáng)*

*Lên đèn giăng trị (tạ muôn dân)*

*Ống là hỏa khí*

*Sát quỷ trừ tà*

*Cổ hũu (xưa có) hương hoa*

*Lên đèn giăng phúc*

*Ấy lời tôi chúc ước*

*Ấy là lời tôi phong ống*

*Phong ống*

*(Là giông giông giông*

*Cái giông tầm tập*

*Giông tầm giông tập*

*Cái tập tầm giông)*

*Nín lặng nghe tôi phong ống*

Là đức chúa tây <sup>(48)</sup>  
 Bắn dây ghê thay  
 Rằm trời là tháng 5  
 Giữa ngày mồng 2  
 Chẳng ngờ (là) trời tựa đức chúa tây  
 (Là) ống xe ra thế ghê thay  
 (Là) ống hồ (?) ra thế ghê thay  
 (Là) ống giáng (?) ra thế ghê thay  
 (Là) cựa gà <sup>(49)</sup> ra thế ghê thay  
 Ông Phụ (?) thuở rành mắt vĩa hãi kinh  
 Là trở ra quân thác dằng dồng  
 (Là) ông Chinh (?) cùng đức ông Huê (?)  
 Cha con cùng về tới (giống giông giông)  
 (Là) nay đức chúa sai ba quân này  
 Một đêm, một ngày bắt lấy cho tao  
 (Là) ông Huê tả hữu đông dao (đánh bằng guom)  
 Lay đức chúa Bác làm sao làm vầy  
 Chúng ta đi dẫm hôm nay  
 Dẫm thôi tiệt này làng nước sống lâu

---

(48) Đức chúa Tây, đức chúa Bác : tướng bộ hạ của Lý Thường Kiệt.

(49) Cựa gà : bộ phận của súng làm cho nổ viên đạn.

Ấy xá nổ ra, nghe tôi phong ống

Phong ống

(Là giông giông giông

Cái giông tầm tập

Giông tầm giông tập

Cái tập tầm giông)

Vậy có thơ pháo rằng :

Pháo này tôi đốt giữa đình trung

Trừ dầy hoàng trùng lẫn bạch trùng

(Ấy) văn xā ta hoàng cung đông các

(Ấy) vũ xā ta, quận công quốc công

(Du là du hỡi ấy du là du)

Vậy có thơ pháo rằng :

Diêm sinh cùng pháo khử trừ tà

Đẹp hết bao nhiêu loài quỷ ma

(Ấy) lửa trước đánh lên xao xác trúc <sup>(50)</sup>

(Ấy) xác sau rơi xuống thọ vinh hoa

(Du là du hỡi ấy du là du)

Vậy có thơ pháo rằng :

Một mình cuốn pháo với mình đời (nhét vào)

---

(50) Xao xác trúc : Đây chỉ ánh sáng của pháo, có lẽ lấy ý ở câu “cự trúc nhất thanh cự lập” (một tiếng pháo to trừ hết thánng chạp cũ).

*Pháo hơi kêu chằng thấu đến trời*

*(Ấy) đã thấu đến trời tôi mới nói*

*(Ấy) hay là lác xác vậy mà thôi*

*(Du là du hơi ấy du là du)*

*Vậy có thơ ông rằng :*

*Ông là hòa khí chúa sơn tinh*

*Đẹp hết bốn bề thấy dã kinh*

*(Ấy) rầy đến đám làng tôi mới đổi*

*(Ấy) chúc cho làng nước thọ, Khang, Ninh*

*(Du là du hơi ấy du là du)*

## TIỆC

[Bà trùm đứng giữa trông thẳng lên, con gái một hàng đứng trông lên như bà trùm, ngược lại một hàng đứng trông xuống. Hát đến câu “song loan” thì giơ cánh tay trái ra ngoài, ngang thắt lưng, cho những cánh tay song nhau. Hát đến câu “giở mặt” thì hàng trông lên lại quay người trông xuống mà hàng trông xuống lại quay ngược trông lên]

*Tiệc là tưởng đến giở mặt mà thua qua, là ở thuyền rồng vừa đến bến sông là hải nhiều phen là loan phượng (σ) song loan (σ) hê đôi là đôi hê còi (?), thua qua là mùi hoa loan phượng.*

Chúa thăm (chúa xét) trước mặt thừa qua, là (σ) ắp thuyền rồng vừa đến bến sông, là sấm hải (?) nhiều phen là loan phượng (σ), song loan (σ) hè đôi hè còi (?), thừa là mùa hoa loan phượng. Chúa thăm giờ mặt, thừa qua, là (σ) ắp thuyền rồng vừa đến bến sông, là sấm hải nhiều phen là loan phượng (σ), song loan (σ) hè đôi hè còi (?), thừa là mùa hoa loan phượng. chúa thăm giờ mặt, thừa qua.

## CHUỐC RƯỢU

[Hai hàng đứng ngoảnh mặt vào nhau]

Anh ra đi rày thiếp ở nhà quan dẫn (?) (σ). (Là) lục súc <sup>(51)</sup> bốn bề tấp tức nước mắt mới nhỏ sa là ruồi ruồi. Dải đồng tâm khắp hết trái sao là thấy ngò đồng đến (σ), (Là) ba chiếc mâm vàng, chén ngọc (?) chúc chơi, có chồn bông lai (côi tiên), (Là) chén rượu hòa lai (hâm nóng) là bái, tôi rót (ấy) tôi quỳ, tôi quỳ [Quỳ xuống, khuyển 2 tay như người chuốc rượu]. (Là) tôi hiến (σ), tôi quỳ là tôi hiến (σ), ta xá (σ), xá hiến chơi (σ) [Đứng lên]. (Là) ba tuần là rượu chuốc (σ), Là ba tuần rượu chuốc (σ), (là) chén rượu cần phong (dậy kỹ), có chén bông lai là tôi vái (ấy) tôi quỳ [Quỳ như trên], tôi quỳ là tôi hiến (σ), ta xá (σ) hiến chơi (σ) [Đứng lên]. (Là) ba tuần rượu chuốc (σ). Là ba tuần là rượu chuốc (σ), là chén rượu cần phong, có chén bông lai là tôi vái (σ) tôi quỳ [Quỳ như trên] tôi quỳ là tôi

(51) Lục súc : 6 con vật nuôi trong nhà (ngựa, trâu, dê, gà, chó, lợn).

*hiển (σ) tạ xá (σ), xá hiển chơi (σ) [Đứng lên] (Là) ba tuần là rượu chuốc (σ). Là ba tuần là rượu chuốc (σ), là chén ngọc cần phong là cần đã đủ ba tuần (là hơi lê la, lết lên lê lên, la lại hồi la)*

## TRINH TRAI (?)

[Hai hàng đứng nhìn thẳng. Khuỳnh 2 tay, bàn tay chống vào ngực, nhún một cái] Trinh trai, đã lấy thuyền về nhận kia đằng đặng bằng mưa dứt nổi, bán khuya, chẳng nằm, cao thấp chuyển đật đủ tiếng : tiếng cao, tiếng thấp, có tiếng gọi người ra đi [Hàng trái đi ngang sang hàng bên phải, ngược lại hàng bên phải đi ngang sang hàng bên trái]

Đường xa khuất chốn, đôi thiếp (vợ cả, vợ lẽ) ở nhà luống chịu tương tư. Ra đi gánh gắp vốn những dãi nắng đầu sương là đêm ta chẳng được nằm, ra đi [Hai hàng lại đi ngang đổi về chỗ cũ của mình]

## HIÊN MÔN

[Hàng ngoảnh lên, hàng ngoảnh xuống]

*Hiên môn, hiên môn.* <sup>(52)</sup> *đến thág phò mã (con rể vua) là liễu lai (σ) phù trường* <sup>(53)</sup> *văn duốc có thảo, nay là miền xa dời dợi xa miền, cất bút đề thơ lấy chữ giang biên* [Hai tay vỗ lên bên trên đầu], *miền xa dời dợi*

---

(52) Hiên môn : Cửa chỗ ông đại tướng ngồi cầm đầu giáo mác.

(53) Liễu lai phù trường : đã giúp việc chiến trận thành công.

xa miên, cất bút đề thơ lấy chữ giang biên [Hai tay vỗ lên bên trên đầu]

## YÊN CỜ

[Đứng quay tròn, bà trùm đứng giữa nhìn thẳng, con gái đi dịch chân, theo vòng tròn]

*Yên cờ là cờ yên* <sup>(54)</sup>, *phương có đại, tiểu, trung nhân* (người lớn, nhỏ, vừa) là *ngũ phương yên cờ* [Quay người một vòng và dún một cái]

## YÊN TÁO <sup>(55)</sup>

[Vẫn đứng vòng tròn, dịch chân như trên]

*Yên táo là yên táo, quân có đại, tiểu, trung nhân* (ây) là *tam tuần yên táo* [Vỗ tay]

*Yên táo là yên táo, quân có đại, tiểu, trung nhân,* (ây) là *tam tuần yên táo* [Vỗ tay]

## QUỲ THỰC QUỲ HOA <sup>(56)</sup>

[Vẫn đứng vòng tròn, dịch chân như trên. Hát mau, lời hầu hết là chữ Hán, nhưng điệu hát hay]

---

(54) Yên cờ : đóng cờ, cờ yên tức kỳ yên (cầu bình yên).

(55) Yên táo : đóng bếp, lập bếp trong đồn quân.

(56) Quỳ thực, quỳ hoa (hạt sen, hoa sen). Bài hát này ý nói về phù thủy đóng bùa trấn trạch.

*Quy thực quy hoa là mãi cốc (mua thóc), mãi cốc thêm tiểu sinh thụ (cậu bé) hoàng thượng nhường ngâm tiên ý, hậu ý các thiên thu <sup>(57)</sup>, thiên thu là vạn tuế [Xoa tay]*

*(Là) trăm quý trăm ma (ấy) địa xā ta trăm mộc trăm ma là tiểu sinh thụ, tiểu sinh là đại sinh thụ (cậu lớn), hoàng thượng nhường ngâm tiên ý, hậu ý các thiên thu là vạn tuế [Xoa tay]. Là trăm quý trăm ma (ấy) địa (đất) xā ta, trăm mộc, trăm ma là tiểu sinh thụ, tiểu sinh ra là đại sinh thụ, hoàng thượng nhường ngâm tiên ý, hậu ý các thiên thu là vạn tuế [xoa tay].*

### **HÓA SẮC (dốt sắc bùa)**

[Hai hàng đứng ngoảnh mặt vào nhau, bà trùm đứng giữ gō xênh, con gái đập quạt vào tay]

*Hóa sắc, hóa sắc*

*Đình nào đình này*

*Rước lấy 3 vị đức vua về hộ đậy <sup>(58)</sup>*

*Bắc cực lời đình an tả hữu*

*Trương đài bạch thạch án đông tây <sup>(59)</sup>*

---

(57) Hoàng thượng nhường ngâm tiên ý, hậu ý : vừa ngâm ý trước, ý sau. Các thiên thu là vạn tuế : đều được nghìn thu vạn năm

(58) Ba vị đức vua : ba vị thần làng Quyển Sơn : Lý đại vương, Hoàng thái hậu, Hoàng công chúa.



(Là xe là sắt)

An đội chợ phá lũy triều bày (?)

Thực của này bao nhiêu tai ương cho hết

Tầm tơ, lúa mạ trả cả làng này

Thái thượng lão quân (thánh sư của thầy bùa)

Thần phù hóa sắc (thần giúp đổi sắc bùa)

Hóa sắc, hóa sắc

Đình nào đình này

Những gỗ thiết lâm (gỗ tốt)

Chọn lấy một trăm

Mà kê chĩnh bạc (cái vò)

Thung dung đôi hạc

Ở trong tráng vàng

Thung dung đôi hàng

Đều thời mở cửa

Thợ nào khéo nữa

Xem mặt đặt tên

Mè, dui, đòn tay

Lấy làm đồ thượng

Trong ngoài phụ sường

Thái thượng lão quân

Thần phù hóa sắc

Tầm đâu tầm đến

Tầm bến tầm lên  
Đôi bên rờ rờ  
Mở cửa tầm vào  
Tơ hào (?) tơ lạng  
Tơ bán múa dâu  
Tậu trâu tậu bò  
Có kho lúa trăm (mỗi trăm bằng 4 thúng)  
Tháng năm, tháng mười  
Nhất trai, nhì gái  
Thái thượng lão quân  
Thần phù hóa sắc  
Hóa sắc, hóa sắc  
Có họ tầm tầm  
Có giống hổ lâm  
Có đời hoàng đế  
Có giống bầu già  
Giống trắng giống vàng  
Có giống hổ lang  
Có giống vàng hảo  
Kẻ thua người bảo  
Một là kín phòng  
Hai là kín gió

Ba là nói khớ  
Chẳng ra đến ngoài  
Bốn là chằm gai  
Mà cài cửa sổ <sup>(60)</sup>  
Khi tắt khi đở  
Nó liền lên dâm (?)  
Ông ngâm, bà ví  
Thái nhỏ li ti  
Trộn lẫn với nhau  
Ấy bấy nhiêu dâu  
Đem vào mà rắc  
Ấy một tầm nở  
Thời bấy nén tơ  
Thái thượng lão quân  
Thần phù hóa sắc  
Hóa sắc, hóa sắc  
Quý ơi là quý  
Mày dái (nể) ông chằng?!  
Chân ông dài 8 thước  
Ông bước qua sông  
Đầu ông dẫu dá

---

(60) Ngày xưa nhà có lằm, người ta hay lấy cành gai đeo ở ngoài cửa sổ có ý báo cho mọi người biết, kiêng cử đừng vào nhà.

Má ông má sành  
Nanh ông nanh sắt  
Mắt ông hào quang  
Hổ lang lánh mũi  
Miệng nói trừ tà  
Đẹp quý, quý ra  
Đẹp ma, ma chạy  
Thái thượng lão quân  
Thần phù hóa sắc

### MÚA HƯƠNG I

[Bốn người con gái đứng thành 2 hàng, xòe quạt che miệng]

Lâm sơn (rừng núi) đất thịnh tự nhiên  
Xây thấy trời sinh có chúa ông (thành hoàng) (ả)  
trị đời

Mặt Thuấn hây hây  
Mày Nghiêu (ả) lồ lộ  
Rạng rày thiên niên (nghìn năm)  
(Là) lâm sơn đất thịnh tự nhiên  
Xây thấy trời sinh có chúa ông (ả) trị đời  
Mặt Thuấn hây hây  
Rạng rày ra uy  
Mặt Nghiêu lồ lộ

*Uy thiêng đẹp quý trừ tà  
Bao nhiêu (ả) quý mị (quý quái) tống ra hải ngoài  
(ngoài bể)*

*Tốt lành phù hộ gái trai  
Già thêm (ả) sức khỏe, tuổi dài thịnh thay*

*Tiệc là vua chúa về đây  
Lại mừng tuổi chúa, sống tầy ai qua*

*Uy thiêng đẹp quý trừ tà  
Bao nhiêu quý mị tống ra hải ngoài  
Tốt lành phù hộ gái trai  
Già thêm (ả) sức khỏe, tuổi dài thịnh thay*

*Tiệc thôi vua chúa về đây  
Lại (ả) mừng tuổi chúa, rạng rày ai qua  
Thịnh thay!*

## MÚA HƯƠNG II

[Hai hàng đứng trông thẳng, chấp tay vào ngực, múa khoanh vào bên tai, giang cánh tay ra. Hát đến “vua ngồi bán vị” thì tay phải dựng đứng từ ngang ngực lên, tay trái đưa ngang đỡ khuỷu tay phải. Hát đến “bảng vàng” tay trái giơ lên ngón tay để ngang đỉnh đầu, tay phải vẫn múa ngang sườn. Hát đến “khăng khăng” hai bàn tay gác chéo lên nhau rồi lại rẽ ra hai bên, lại múa ngang sườn]

Mừng vua lên ngự ngai rồng  
Tâu vua (ả) muôn tuổi, cứu trùng vạn niên  
Vua (ả) ngôi báu vị đã yên  
Thánh nhi (ả) kế thánh rồi truyền bang gia <sup>(61)</sup>  
Khăng khăng nguyên vẹn (?) phong ba  
Muốn cho (ả) yên nước, yên nhà, yên dân  
Bảng vàng thi đỗ tên làng  
Làng này (ả) thi đỗ đáng tài trạng nguyên  
Vua ngôi báu vị đã yên  
Gồm no (đủ) (ả) bách phúc bốn phương thuở rày  
Tiệc thôi vua lại về đây  
Lại mừng tuổi chúa, rạng rày ai qua  
Uy thiêng đẹp quỹ trừ tà  
Bao nhiêu (ả) quỹ mị tống ra hải ngoại  
Tốt lành phù hộ gái trai  
Già thêm (ả) sức khỏe, tuổi dài thịnh thay  
Tiệc thôi phúc xuống làng này  
Làng này phú, quý, thọ, Khang, ơn ai ?  
Ơn đức đại vương, rước (ơ) về  
Vua về thời vua lại vâng (?)  
Ban ra khắp hết láng láng, láng láng cả (ơ) làng  
(Ơ hời, ơ hời, ơ hời)

---

(61) Thánh nhi kế thánh, đôi truyền bang gia : Con vua lại kế tiếp ngôi vua, nối trị nước nhà.

## GIÁO HƯƠNG

[Đứng hai hàng, ngoảnh mặt vào nhau, 2 tay cầm 2 đầu chiếc quạt gập ngang ngực. Hàng trái hát câu trên, hàng phải hát câu dưới. Cứ thế cho đến hết bài]

*Nín lặng nghe tôi giáo hương*

*Mà ngũ đế tam vương <sup>(62)</sup>*

*Cho đến Hán, Đường, Triệu, Tống*

*Đặt ra có trống*

*Cho hạ dân hòa ca*

*Truyền để dân ta*

*Cho thế nay học được*

*Đào tôi thời tay tiên nâng sáo*

*Mà kếp tôi thời sáo thổi ngang bằng*

*Ca sường mặc ca, làn nhạc làn thương*

*Mà đời đời tướng tướng*

*Cho thánh thọ vô cương (sống lâu mãi mãi)*

*Đào đã giáo hương*

*Cho kếp tôi giáo nhạc*

[Cả hai cùng xuống giọng và cùng hát]

---

(62) Ngũ đế (năm vua của Trung Quốc) : Phục Hy, Thần Nông, Hoàng Đế, Đế Nghiêu, Đế Thuấn. Tam Vương : Hạ Vũ, Thương

*Thông thông giải khí liễu (a) Trường An <sup>(63)</sup>  
Ái ngại nhân tình <sup>(64)</sup> thấu đến cầu trung thiên  
Kính dã tác kính, thành dã tác thành <sup>(65)</sup>  
Chúc cho làng nước thọ, Khang, ninh  
(Ơ hời, ơ hời, ơ hời)*

[Cầm quạt vái một cái. Khuỳnh tay cầm quạt dựng đứng như người dâng rượu, tự quay một vòng, hai hàng đi ra giữa gặp nhau, nhún một cái rồi đi xen kẽ sang hàng bên kia, bên kia sang bên này. Mỗi đoạn như “phong thư”, “vào chùa”, “ren rén” lại làm như thế, cuối cùng hàng nào lại về hàng ấy như cũ]

*Bài ban, bài ban, hành tiệc bách quan  
Hàng phượng, hàng loan dập (ơ) diu  
(Ơ hời, ơ hời, ơ hời)  
Phong thư, phong thư cho nhận dã về  
Thư thái hời cái nhận kia  
Trở lại đường dây cho ta nhủ mày  
Hời cái nhận kia (Ơ hời, ơ hời, ơ hời)*

---

(63) Thông thông giải khí liễu Trường An : giải khí che hết kính đô cho thông suốt.

(64) Ái ngại nhân tình : yêu cái nghĩa, cái tình của người.

(65) Câu này ý nói lòng mình kính trọng là kính trọng, lòng mình thành là thành.



Vào chùa, vào chùa thụ (ăn) oản trở ra về

Gặp khách tình nhân

Lê quán lê quân (quanh quần, quần quýt)

Hoa nở mùa xuân

Vừa ban ngọc (ơ) thời (ban trưa)

(Ơ hời, ơ hời, ơ hời)

[Hai tay nâng quạt gập ngang thắt lưng]

Ren rén là rén tay nâng

Một nén hương cất lên lại thấp

Thọ đức đại vương (thành hoàng)

[Xuống giọng] Đệ tử di thi

Cho tôi làm lễ vinh quy

Rước hời hương [vái một cái]

[Đứng hai hàng trông thẳng, tay chắp vào ngực rồi hai tay múa khoanh vào hai mang tai, duỗi thẳng tay giang ra thu vào, người quay mặt vào nhau, 2 tay lại múa khoanh vào 2 mang tai, duỗi giang ra rồi thu vào ngang sườn múa, cứ người bên phải sát khuỷu tay vào khuỷu tay người bên trái. Sau lại trông thẳng, tay lại múa khoanh vào mang tai như trên. Múa tất cả 3 lần là hát xong, lúc ấy vái một cái]

Dâng hương dâng hương

Đã đến đại vương

Tống rẫy tai ương  
Thành (a) quần (thành đàn) nghệ nga  
Gà lợn đầy sân  
Hát mừng tuổi chúa  
Muôn xuân, muôn xuân thọ (ơ) trường  
Đức chúa mừng rày  
Thọ, thái, Khang, Ninh  
Văn thời thi đỗ tam khôi <sup>(66)</sup>  
Vũ thời tử, bá lên ngôi công (ơ) hầu <sup>(67)</sup>  
Làng này thịnh sự bò trâu  
Lục súc bò trâu thành (ơ) quần  
(Ơ hời ơ hời ơ hời)

## SỰ TÍCH NGUU LANG CHÚC NỮ

### 1. GIÁO VỌNG

[Hai hàng đứng hát ngoảnh mặt vào nhau, bên trái hát câu trên, bên phải hát câu dưới cho hết bài]

---

(66) Tam khôi (ba học vị) : trạng nguyên, bảng nhãn, thám hoa dành riêng cho 3 người đỗ xuất sắc nhất trong các kỳ thi đình từ nhà Trần đặt ra

(67) Tử, bá, công, hầu : tước cao của nhà vua phong cho các quan võ

Nín lặng nghe tôi giáo vọng  
Mà đời xưa mới dựng cho đôi vợ chồng Ngâu ô  
thước <sup>(68)</sup>

Bắc cầu cho Ngân Hà cách trở

Mà Ngưu Lang còn ở

Châu quận Hà Tây (phía tây sông Ngân Hà)

Vò vò đêm ngày cho thương nhau thâm thiết

(Mà) chờ cho đến tiết

Tháng bảy trung nguyên (rằm tháng 7 âm lịch)

Vua cha truyền lệnh cho “bắc cầu ô thước”

Mà đã được ô thước

Cho phượng loan đón rước

Cho cung quế dập diu

Mồng 3 bước vào cho kết duyên ân ái

Mà đã được ân ái

Cho áo rẽ phong ngâu <sup>(69)</sup>

Mồng 3 rẽ nhau cho đến mồng bảy

Gió thu hây hẩy người lại đưa người

---

(68) Ô thước : con quạ, chuyện cổ tích kể rằng con quạ bắc cầu cho Ngưu Lang, Chức Nữ gặp nhau.

(69) Cho áo rẽ phong ngâu : cho đến lúc hết kỳ hạn, vợ chồng Ngâu phải chia tay.

[Cả hai hàng con gái đều đứng đưa người hai lần]

*Tôi chúc một lời mừng tuổi vua quan vạn tuế*

*Vậy có thơ vọng rằng :*

*Rằng sao ?*

[Cùng hát xuống giọng]

*Nhận đa đoan đã cách 9 lần cho lại họp*

*Mừng vua muôn tuổi lên ngự ngai vàng*

## 2. GIÓNG VẤN

[2 hoặc 4 người con gái đứng ra 2 hàng dóng nhau, xòe quạt che miệng, các cô gái khác thì hát. Bà trùm đứng ra bên gõ. Xênh nhịp mau và đều]

*Mới hay phú (a) quý có duyên*

*Thênh thênh (ã) đất tốt, người hiền sinh ra*

*Cách trở một sông Ngân Hà*

*Bơ vơ (ã) tha quốc (nước khác) nhận đã  
khôn thông*

*Chức Nữ còn ở Hà Đông*

*Mây kiêu (ã) mắt phượng nghìn trùng thăm  
biên<sup>(70)</sup>*

*Lâm râm đèn hạnh (đèn nhà chùa) thâu đêm*

*Giảng câu (ã) biếng tựa, ruột tằm tơ vương*

*Gửi sầu gói tựa mảnh sương*

*Một mình năn nỉ, ngồi nương trước giường*

---

(70) Nghìn trùng thăm biên : cách trở xa lắm.

*Giũ sầu biếng tựa thoi vàng*

*Mối sầu (ả) khôn gỡ, gửi chàng lang quân*

### 3. MÚA VẤN

[Vấn 2 hoặc 4 cô gái nói trên vừa múa vừa hát. Bài này có nhiều điệu múa rún rẩy thể hiện nhiều nét giống những điệu múa của Cam-pu-chia, Lào, Ấn độ...]

*Nước (a) rẩy thiên tân (bến trời) Trừ khi nước rẩy thiên tân (ì một là náy, a một là nay) rước rẩy thiên tân*

*Chén (a) chơi ao giá (ao lạnh) hòa lẫn, mời khuyên khuyên bát ngát giang biên. Chén chơi chuốc để bóng in là in (a) thủy trầm (chìm dưới nước)*

*Trừ khi bóng (a) cuốn cờ trầm (ì một là náy, a một là nay) bóng cuốn cờ trầm*

*Đã thề lại dặn dẫu cầm lấy tay, gôi ngọc (a) đặt bày*

*Dặn nàng bấy chầy dưa ngọc phân chia*

*Bằng nay đôi chốn chẳng lia*

*Non cao lại thấy ông kia là kia chẳng là*

*Sứ (a) mới về qua. Thanh đồng, thanh đồng (trẻ nhỏ hầu hạ) sứ mới về qua*

*Vấn thư chàng đã chép ra là ra như rày*

*Tới (a) đất Hà Tây. Hồ mong (a) hồ mong hỏi thăm đến đất Hà Tây*

*Đem bức thư này về trình Ngưu Lang (ì hỡi) Ngưu Lang (ả) hỡi Ngưu Lang.*

*Từ đọc thấy thư, cất lên đọc xuống tương tư là tư khôn cầm.*

*Tấu chúa lên đời (ì một là náy, a một là nay) tấu chúa lên đời*

*Hai là mến cảnh thiên thai (là thai) nhưng là*

*Bay (a) về kiếp nhận (ì rợn cung mây a) rợn cung mây, cánh cung mây bay về kiếp nhận.*

*Nhận (a) đã về thư thái hỡi cái nhận kia*

*Bao giờ lại hợp một nhà thư thái, hỡi cái nhận kia (ì hỡi mở mang a ì hỡi) mở mang bờ cõi chông gai*

*Thu về một mối ngày dài quân thân (vua và bố mẹ)*

*Hai điệu hát thêm sau khi hát những bài hát chính ở trên*

#### **4. ĐIỀU BỎ BỘ**

[Hai hoặc 4 người con gái cầm quạt đứng gần nhau thành 2 hàng]

*Đèn dăng dặc trên dầu thấp thoáng*

*Dạ bồi hồi nổi trận nhớ thương*

*Nhờ đến con diu gió tan sương*

*Đành nhân sẽ bắc cầu ô xem thử*

*Nhờ con gió lay màn hồng cửa*

*Cửa quyền môn đức hạnh nhường nào*

*Thương mấy nao lại để mấy nao*

*Làm sao cho khách lạnh lòng như sương gió*

[Đứng rộng ra rồi hát bỏ bộ, xòe quạt, tay phải cầm cán quạt, tay trái xòe ra, ngón tay để xít, luỡi quạt để dọc khít vào bàn tay trái, chân đi bước chéo xênh xạng, hàng bên này đổi sang hàng bên kia, bên kia đổi sang bên này, lại rún rẩy, khép quạt lại rồi cầm mà đập, rất tươi vui duyên dáng]

- *Mấy là mấy mấy nơi, mấy là mấy mấy nơi (tình ì à) từ tạ, ta bớ ru hời, ta ru hời từ tạ mấy nơi là mấy nơi.*

- *Nếp là nếp nếp mây, nếp là nếp nếp mây (tình ì à) dèo lằm, ta bớ ru hời, ta ru hời dèo lằm nếp mây là nếp mây.*

- *Roi là roi roi mây, roi là roi roi mây (tình ì à) khéo uốn, ta bớ ru hời, ta ru hời, khéo uốn roi mây là roi mây.*

- *Răng là răng răng đen, răng là răng răng đen (tình ì à) hạt đậu, ta bớ ru hời, ta ru hời, hạt đậu răng đen là răng đen.*

- *Cổ là cổ cổ kiêu, cổ là cổ cổ kiêu (tình ì à) ba ngấn, ta bớ ru hời, ta ru hời, ba ngấn cổ kiêu là cổ kiêu.*

- Tay là tay tay nâng, tay là tay tay nâng (tình ì à) bầu rượu, ta bớ ru hời, ta ru hời bầu rượu tay nâng là tay nâng.

- Tay là tay tay nâng, tay là tay tay nâng (tình ì à) quả <sup>(71)</sup> gạo, ta bớ ru hời, ta ru hời, quả gạo tay nâng là tay nâng.

- Thiếp là thiếp thiếp đưa, thiếp là thiếp thiếp đưa (tình ì à) chàng chây, ta bớ ru hời, ta ru hời chàng chây thiếp đưa là thiếp đưa.

- Đố là đố đố ai, đố là đố đố ai (tình ì à) ngồi vông, ta bớ ru hời, ta ru hời ngồi vông không đưa là không đưa.

Ru là ru ru con, ru là ru ru con (tình ì à) khỏi khóc, ta bớ ru hời, ta ru hời, khỏi khóc ru con là ru con.

- Da dâ là dâ mưa xuân, tôi trách là trách ông nguyệt, ấy cũng cầm cân là cân chả sồng, đêm cô nằm là nằm trong bóng, cô sồng cả năm, hời hời thư ta có thư rằng, rộng tang tính ta lính tình tang, ta lang tang tình.

- Tết đến là đến giêng hai, tết đến là đến giêng hai dưng đình là đình chơi xuân, đi tìm là tìm huê nở, thấy huê là huê mừng rỡ, huê nở là nở nơi nao, ấy hời hời

---

(71) Quả : một thứ hộp to tròn 6 cạnh, 8 cạnh, có nắp bằng gỗ sơn son hay sơn đen, thếp vàng để đựng các thức đi tết, mừng...



thư, ta có thư rằng, cái rộng tang tình, ta lính tình tang,  
ta lang tang tình.

- Nói rằng là ban nửa đêm, trở dậy là dậy thức  
chờng, mời chàng là chàng dậy học, kéo luống công tôi  
nuôi thầy, thiếp khuyên chàng sẽ học cho hay là học  
cho hay.

Khăn gói là gói ngang lưng, mồ hôi là hôi gió  
đượm, cục lòng là lòng thân thiếp, chãng qua là thiếp  
tôi thương chờng, bầu hơi phải theo là phải theo.

Áo liểu là liểu xông hương, chẳng thấy là thấy  
người thương là thương lấy mặc, ngày cô vất mặc, tôi lại  
đắp là đắp lấy hơi, ấy hơi hời thư, ta có thư rằng, rộng  
tang tính, ta lính tình tang, ta lang tang tình.

Cái khung là khung cử vàng, cái chân là chân cô  
giày, cái tay là tay cô mặc, thoi đưa là đưa thoãn thoắt,  
dã nhẹ là nhẹ bằng bông, thiếp trực là trực phòng  
không, cái duyên là duyên cô hời, cái duyên là duyên cô  
hời, cái hời hời thư, ta có thư rằng, rộng tang tình, ta  
lính tình tang, ta lang tang tình

## HÁI KÉP

[Riêng có điệu này đôi khi con trai vào hát như hát  
đối nam nữ. Điệu này không có múa, chỉ xòe quạt che  
miệng mà hát]

*Ai là ai lên, ai là ai lên, tình ì à cầu Cây, tôi nhắn  
là nhắn nhủ ông Hồng ông xe cho tôi nên vợ nên chồng  
thì tôi sẽ hồi công ông là ông chực cam cùng là chực  
quýt t i*

## PHONG CẢNH LÀNG QUYỂN SƠN

[Hai bài ca trù (hát ả đào) dưới đây, có thể hát kép được, không phải là bài hát Dặm Quyển Sơn. Để giúp bạn đọc hiểu thêm về phong cảnh Quyển Sơn, xin giới thiệu 2 bài ca trù này, do ông đồ dạy ông cụ Càng (lúc ấy ông này làm lý trưởng Quyển Sơn) sáng tác, cách đây trên dưới 100 năm]

*I. Núi Quyển Sơn có cây Thi thảo (ả à a)*

*Huyết đế vương thiên tạo rõ ràng*

*Bên nam phương có núi Tượng sơn*

*Cúi đầu xuống làm tôi châu lại*

*Bên bắc phương có Quế giang vạn phái*

*Thuyền ngược xuôi đi lại đều thông*

*Bên tây có miếu thờ đức chúa ông*

*Khắp đâu đâu đội ơn (a) phúc quá*

*Bên đông có ngai rồng ba tòa*

*Thờ thánh đế dương dương tại thượng*

Giữa làng ta có đình cao vài trượng (ả à a)  
Cứ đệ niên mừng sáu tháng hai  
Rước vua về thi kẻ tóc tai <sup>(72)</sup>  
Ai (a) tinh bạch được lời vạn phúc (a)

II. Vui thú nhẽ Quyển Sơn phong cảnh  
Nhác trông lên sơn thủy hữu tình  
Khá khen cho ai khéo xây thành  
Khuôn trần đúc nhiều nơi thú vị  
Lý Nhân, Kim Bảng đa kỳ dị  
Thiên cổ danh tiên thắng cảnh nhàn <sup>(73)</sup>  
Dấu là dân, dấu là quan  
Ai đến cũng dừng chân xem địa thế  
Biệt phái phân chia từ Bài Lễ <sup>(74)</sup>  
Dắt dần về qua cửa hang Dơi  
Biệt thiên thai thiên địa an bài <sup>(75)</sup>

---

(72) Thi kẻ tóc tai: thi các cụ già thọ được nhiều tuổi.

(73) Huyện Kim Bảng trước đây thuộc phủ Lý Nhân, Lý Nhân và Kim Bảng có nhiều cái kỳ lạ, từ cổ có tiếng là cảnh đẹp.

(74) Thôn Bài Lễ : (Do Lễ) gần làng Quyển Sơn, nay thuộc xã Liên Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

(75) Câu này ý nói : Trời đất bày ra một cảnh thiên thai riêng biệt.

*Non nước hứng nhiều nơi thú vị*

*Kim Bảng đề danh nguyên ngọc bệ*

*Bút doan nhiều ảnh tấm Châu Giang <sup>(76)</sup>*

*Bồng mang lên một núi Cẩm Sơn*

*Khí thiêng hội kết về ngôi đế vị*

*Kìa Vườn Trúc, nọ nơi Cống Lý <sup>(77)</sup>*

*Ngắm mà xem địa thế cũng vui thay*

*Khen ai khéo lạ đặt bày*

*Trên Thi thảo tượng hình thiên địa*

*Dưới sơn quy ẩn vẽ đồ thư*

*Núi đôi bên hổ, báo quần cư <sup>(78)</sup>*

*Sông lưu thủy quân thần hội họp*

*Minh đường định trông về Ba dục*

*Địa thế xem như tạc trong ngai*

---

(76) Kim Bảng đề danh nguyên ngọc bệ bút doan nhiều ảnh tấm Châu Giang: Bảng vàng đề tên những người đỗ đạt ra mắt nhà vua, bút vẽ những cảnh đẹp quanh sông Châu Giang.

(77) Vườn Trúc, Cống Lý: 2 địa danh ở làng Quyển Sơn. Vườn Trúc ở chân núi Cẩm có đền thờ Lý Thường Kiệt. Cống Lý là xóm ở cuối làng.

(78) Hổ báo quần cư : Đây chi là mấy hòn núi lẻ : Ổ Gà, Miệng Hồ Ba Hòn ở gần núi Cẩm.

Án địa đồ phong cảnh cũng vui  
Khen con tạo khéo là xếp đặt  
Trên miếu vũ khói nhang nghi ngút  
Dưới Quế giang sóng vỗ gập ghềnh  
Mừng làng ta tứ giáp vinh ninh  
Vạn cảnh diên trừ giai cạnh tú <sup>(79)</sup>  
Gái lại ra điều vui thú âu ca  
Miệng khoan khoan tay vỗ dịp đà  
Năm cung đổ tiếng cao chen tiếng thấp  
Ai ai chả nôn nao náo nức  
Đốc một lòng trên dậm dưới bơi <sup>(80)</sup>  
Quyển Sơn thiên định đời đời

---

(79) Câu này ý nói : phong cảnh, ruộng đồng đều đẹp đẽ.

(80) Thường là đến kỳ hội làng thì trên bờ có hát Dậm, dưới sông có bơi chải.

# MỤC LỤC

*Số trang*

## *PHẦN THỨ NHẤT*

Nguồn gốc và tổ chức hát Dặm 5

## *PHẦN THỨ HAI*

Ý nghĩa nội dung và nghệ thuật của hát Dặm 16

## *PHẦN THỨ BA*

Những bài dân ca hát Dặm Hà Nam 44

- Trần Ngũ Phương 45

- Múa chèo 57

- Mái Thần 57

- Đẩy xe 59

- Cháy quân 61

- Mái hò I (mái hò ông) 62

- Mái hò II (mái hò bà) 64

- Mái hò III 68

- Chèo quỳ (chèo thuyền) 74

- Phong pháo 76

- Phong ống 81

- Tiệc 86

- Chúc rượu 87

- Trinh trai 88

-Hiên môn	88
- Yên cờ	89
- Yên táo	89
- Quỳ thực quỳ hoa	89
- Hóa sắc	90
- Múa hương I	94
- Múa hương II	95
- Giáo hương	97
- Giáo vọng	100
- Gióng vãn	102
- Múa vãn	103
- Điều bỏ bộ	104
- Hái kếp	107
- Phong cảnh làng Quyển Sơn (ca trù)	108
- Sách báo tham khảo	114

## SÁCH BÁO THAM KHẢO

- Đại Việt sử ký toàn thư của Ngô Sĩ Liên, NXB Khoa học xã hội, 1967.
- Lịch sử Việt Nam (tập I) Ủy ban khoa học xã hội Việt Nam xuất bản 1971
- Việt sử thông giám cương mục, NXB Văn, Sử, Địa, 1958
- Lịch triều hiến chương loại chí của Phan Huy Chú, NXB Sử học, 1960
- Lý Thường Kiệt của Hoàng Xuân Hãn
- Lịch sử Thủ đô Hà Nội, Trần Huy Liệu chủ biên, NXB Sử học, 1960
- Hợp tuyển văn học dân gian Việt Nam, NXB Văn học, 1972
- Việt Nam văn học sử yếu của Dương Quảng Hàm, Bộ quốc gia giáo dục 1950
- Tạp chí Văn học số 4 - 1974 (bài "Góp ý kiến về phần dân ca Hà Nam" của Trọng Văn)
- Tạp chí Văn học số 5 - 1971
- Giới thiệu hát Dặm (Dân ca tỉnh Hà Nam) của Tân Huyền và Sơn Tùng, Phòng âm nhạc dân gian, Vụ nghệ thuật, Bộ Văn hóa (in rô-nê-ô)
- Niên biểu Việt Nam, Vụ bảo tồn bảo tàng xuất bản 1963
- Sách dạy đánh chầu. Tân Dân ấn quán xuất bản
- Sách dạy đánh chầu bằng chữ Nôm chép tay của cụ Bình ở xã Nhật Tân, huyện Kim Bảng (Hà Nam) (Đoạn này sẽ được bố trí để đăng cùng với ảnh tác giả Trọng Văn).